***Câu 19: giai cấp công nhân, điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của GCCN***

1. ***Định nghĩa giai cấp công nhân***: Là 1 tập đoàn xã hội ổn định hình thành và phát triển cũng với quá trình phát triển của nền công nghiệp hiện đại với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính chất xã hội hóa ngày càng cao, là lực lượng sản xuất cơ bản, tiên tiến , trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất ra cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội, là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ CNTB lên CNXH. ở các nước TBCN ,giai cấp công nhân là những người không có hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư. ở cá nước XHCN họ là người đã cùng nhân dân lao động làm chủ tư liệu sản xuất và chủ yếu là cùng nhau hợp tác lao động vì lợi ích chung của toàn xã hội, trong đó có lợi ích chính đáng của chính ản thân họ,

* GCCN có sứ mệnh lịch sử là xóa bỏ chế độ TBCN , xóa bỏ chế độ áp bức bóc lột người, giải phóng mọi sự bóc lột…

1. ***Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của GCCN:***

*a.Địa vị kinh tế- xã hội của GCCN*

- GCCN là 1 bộ phận quan trọng nhất trong phương thức sản xuất TBCN, họ đại diện cho lực lượng sản xuất đã phát triển mang tính xã hội hóa cao với tính cách như vậy GCCN là lực lượng quyết định phá vỡ quan hệ sản xuất TBCN

- GCCN ra đời và phát triển gắn liền với sự phát triển của nền công nghiệp hiện đại, bị gia cấp tư sản áp bức bóc lột nặng nề , GCCN là người trực tiếp đối kháng với giai cấp tư sản. GCCN có lợi ích thống nhất với lợi ích của giai cấp nông dân nên có khả năng đoàn kết với các gia cấp tầng lớp khác trong cuộc cạnh tranh chống gia cấp tư sản.

*b.. những đặc điểm chính trị-xã hội của GCCN*

-GCCN là giai cấp tiên tiến nhất trong xã hội

-GCCN là giai cấp có ý thức kỷ luật cao

-GCCN có tinh thần cách mạng triệt để

-GCCN mang bản chất quốc tế.

***Câu 6: bản chất của tư sản, sự phân chia tư bản thành tư bản bất biến, tư bản khả biến.***

1. *Bản chất của tư bản:*

- các nhà kinh tế học tư sản cho rằng mọi công cụ lao động, mọi tư liệu sản xuất đều tư bản. thực ra, bản thân tư liệu sản xuất không phải là tư bản, nó chỉ là yếu tố cơ bản của sản xuất trong bất cứ xẫ hội nào. Tư liệu sản xuất trở thành tư bản khi nó trở thành tài sản của nhà tư bản và được dùng để bóc lột sức lao động làm thuê => tư bản không phải là 1 vật mà là mối quan hệ sản xuất xã hội nhất định giữa người với người trong quá trình sản xuất, có tính chất tạm thời trong lịch sử

- bản chất của tư bản là phản ánh quan hệ sản xuất xã hội mà trong đó giai cấp tư sản chiếm đoạt giá trị thặng dư do giai cấp công nhân sáng tạo ra

*b. sự phân chia tư bản bất biến, tư bản khả biến*

**-**[**Tư bản**](http://kenhsinhvien.vn/tag/tu-ban/)[**bất biến**](http://kenhsinhvien.vn/tag/bat-bien/)  
Để sản xuất ra giá trị thặng dư, nhà tư bản phải ứng trước tư bản ra để mua tư liệu sản xuất và sức lao động.  
Trong quá trình sản xuất , giá trị của tư liệu sản xuất được lao động cụ thể của người công nhân chuyển vào sản phẩm mới, lượng giá trị của chúng không đổi. Bộ phận tư bản ấy được gọi là tư bản bất biến .  
**-Tư bản** [**khả biến**](http://kenhsinhvien.vn/tag/kha-bien/)  
Nhưng đối với bộ phận tư bản dùng để mua sức lao động thì trong quá trình sản xuất, bằng lao động trừu tượng của mình, người công nhân tạo ra một giá trị mới không chỉ bù đắp đủ giá trị sức lao động của công nhân mà còn tạo ra giá trị thặng dư cho nhà tư bản. Như vậy, bộ phận tư bản này đã có sự biến đổi về lượng và được gọi là tư bản khả biến